

**CÔNG TY TNHH MTV
XSKT HẬU GIANG**

MST: 1800545163

Số: 48/KHXS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

1. Đánh giá khái quát thị trường, tình hình kinh doanh năm 2019

Tình hình hoạt động kinh doanh xỏ số của Công ty năm 2019 nhìn chung có nhiều thuận lợi do tình hình thời tiết, thị trường phát triển tốt, nhu cầu tiêu thụ vé số của thị trường Miền Nam tăng nhiều hơn so với cùng kỳ. Đồng thời Công ty cũng có tiếp cận các Đại lý, đưa ra các chính sách hỗ trợ kịp thời cho những người bán vé số (như tặng áo mưa, sổ dò, túi đựng tiền...). Ngoài ra Ban lãnh đạo Công ty cũng rất quan tâm cùng cố thị trường tiêu thụ và kịp thời thực hiện các biện pháp điều hành phù hợp, hiệu quả...

2. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2019

- Sản phẩm chủ yếu của Công ty là kinh doanh vé số, phát hành và mở thưởng ngày thứ bảy hàng tuần.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
Doanh số phát hành	Tỷ đồng	4.240	4.240	0
Doanh thu bán vé	Tỷ đồng	2.500	2.909	409
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	237	264	27
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	710	770	60

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1 Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

Sản lượng sản xuất trong năm của Công ty là vé số với doanh số phát hành trong năm: 5.280 tỷ đồng, tương ứng 528 triệu vé.

1.2 Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hậu Giang, bao gồm các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Doanh số phát hành vé số	:	5.280 tỷ đồng
- Tỷ lệ tiêu thụ vé	:	58 %
- Doanh thu trước thuế	:	3.064 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	272 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	:	68%
- Thuế và các khoản nộp ngân sách	:	810 tỷ đồng

1.3 Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

- Nâng cao phát triển hình thức của tờ vé số ngày càng đẹp và bắt mắt hơn, bên cạnh đó cũng phát triển công nghệ chống giả trên tờ vé số nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất nạn vé giả trên thị trường.

- Tập trung khai thác các thị trường hiện tại; giữ vững và nâng dần thị phần ở các thị trường đang phát triển tốt; từng bước thâm nhập dần vào các thị trường trọng điểm ở các đô thị lớn.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các đại lý vé số ngày càng phát triển.

- Tăng cường hỗ trợ các công cụ dụng cụ cần thiết cho người dân bán vé số dạo.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

2.1 Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm

- Tiếp tục hoàn thiện Công trình xây dựng trụ sở tại Hậu Giang.

2.2 Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến)

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để tổ chức thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2020, Công ty xác định cần phải thực hiện một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Giải pháp về tài chính:

- Ban hành các quy chế quản lý tài chính kịp thời theo quy định của Bộ Tài chính.
- Tăng cường quản lý nợ và thế chấp đại lý. Đảm bảo kỳ hạn nợ theo đúng quy định; tỷ lệ thế chấp so với nợ bình quân tối thiểu từ 100% trở lên. Các trường hợp tỷ lệ thế chấp chưa đạt yêu cầu, xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý đối với từng trường hợp cụ thể.
- Kiểm soát chứng từ chi rõ ràng theo trình tự, các khoản chi đưa vào chi phí phải hợp lý đúng quy định.
- Sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt quy chế quản lý các khoản chi phí.

2. Giải pháp về sản xuất

- Thường xuyên đổi mới mẫu mã vé số để thu hút người mua. Đồng thời tăng cường các biện pháp chống làm giả vé số trúng thưởng để bảo vệ quyền lợi cho đại lý, người bán lẻ và người mua.

3. Giải pháp về marketing

- Tiếp tục thực hiện phương châm phục vụ tận tình, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc chi trả vé trúng thưởng cho khách hàng.
- Giao vé tận nơi theo nhu cầu của đại lý.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình từ thiện: phát quà, khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo.
- Hàng năm, công ty đều tài trợ nhà tình nghĩa, tình thương, các chương trình y tế - giáo dục cho địa phương và các tỉnh lân cận.
- Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng và các nơi công cộng.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Hàng năm đều xây dựng kế hoạch sử dụng lao động nhằm đáp ứng kịp thời nguồn nhân lực phục vụ công tác kinh doanh.
- Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tính hiệu quả hoạt động của bộ máy. Tất cả thành viên Công ty tiếp tục nêu cao vai trò trách nhiệm trên cương vị được phân công, trong mọi hoạt động phải luôn tự nghiên cứu và học hỏi để nâng cao chất lượng công tác.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Nâng cao chất lượng Website của Công ty.

- Quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua máy tính và mạng internet: kế toán, trả thưởng, hành chính, phát hành vé...

- Luôn nghiên cứu phát triển công nghệ nhằm phục vụ công tác kinh doanh theo công nghệ 4.0.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty phù hợp theo cơ chế chính sách đặc thù của ngành xổ số, nhằm chuẩn hóa hoạt động của Công ty theo hướng phát triển bền vững.

- Kịp thời đưa ra các chính sách kịp thời trong công tác đối nội, đối ngoại nhằm phát triển tốt các thị trường tiêu thụ cũ và mới.

- Phối hợp thực hiện tốt với các cơ quan tham mưu của tỉnh nhằm kịp thời thực hiện các chính sách trong công tác kinh doanh đúng theo quy định.

- Thực hiện tốt các chỉ đạo của UBND Tỉnh Hậu Giang.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
1.1	- Số lượng vé phát hành	Triệu vé	528
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.050
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	272
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	810
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÁI BÌNH